

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG
Bản án: 97/2019/HS-ST
Ngày: 04/10/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Đẹp

Bà Nguyễn Thị Kim Hương

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Nhật Minh-Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phi Yên – Kiểm sát viên

Ngày 04 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 106/2019/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2019/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo **Huỳnh Phi L**, (tên thường gọi Bé L) sinh năm 1982, tại tỉnh Tiền Giang. Nơi cư trú: 173, đường T, phường 3, thành phố M, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: bán vé số; trình độ học vấn 4/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn N (đã chết) và bà Trần Thị Hồng P; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: 01 lần, ngày 06/9/2005 L bị Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xử phạt 12 tháng tù giam về tội “tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/01/2006 nhưng chưa chấp hành xong án phí; tiền sự: không; bị tạm giữ ngày 17/5/2019, tạm giam từ ngày 23/5/2019 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:*

1/ **Đỗ Hùng B**, sinh năm 1968 (có mặt)

Địa chỉ: 12/3C, đường L, phường 6, TP.M, Tiền Giang

2/ **Nguyễn Văn P**, sinh năm 1962 (vắng mặt)

Địa chỉ: 98, đường N, phường 2, TP.M, Tiền Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: khoảng 15 giờ 30 phút ngày 17/5/2019 Công an thành phố Mỹ Tho kết hợp với Công an phường 1 kiểm tra hành chính anh B (chạy xe ôm) đang điều khiển xe mô tô, phía sau chở L đang lưu thông trên đường L, phường 1. Qua kiểm tra Công an phát hiện L cất giữ ma túy trong

người. Sau khi giám định có khối lượng 0,4022 gam, loại ma túy Methamphetamine.

Trong quá trình điều tra, L thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng vụ án thu giữ gồm: 01 gói nylon màu trắng hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng, phía ngoài có ghi số 500 màu xanh.

Tại bản cáo trạng số 113/CT-VKS-HS ngày 22/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho đã truy tố Huỳnh Phi L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Huỳnh Phi L và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Phi L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 38; điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng.

Tại phiên tòa bị cáo Long đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu, luận tội của đại diện Viện kiểm sát và đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố, xin được với hưởng mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra thành phố Mỹ Tho, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại hay có ý kiến gì về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: L là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 17/5/2019 L kêu anh B (chạy xe ôm) chở L từ trường Chính Trị Tiền Giang đến chợ N. Đến nơi L kêu anh B đứng ngoài chờ, L đi vào trong hẻm gặp một người phụ nữ tên Y mua một bịch ma túy giá 430.000 đồng, cất vào túi áo, với mục đích sử dụng. Sau đó L kêu anh B chở đến quán nhậu “9999”, trên đường đi thì bị Công an phát hiện.

Lời khai nhận tội của bị cáo L phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như

vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Huỳnh Phi L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách quản lý của Nhà nước về ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội ở địa phương, đây là một trong những nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội và những căn bệnh hiểm nghèo. Về mặt chủ quan, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp thực hiện, qua đó thể hiện sự xem thường pháp luật. Do đó, cần phải xử lý nghiêm hành vi này bằng chế tài hình sự, đồng thời cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt và phòng ngừa chung.

Về nhân thân, bị cáo không có tiền sự, trước đây bị cáo đã 03 lần phạm tội (02 lần đã được xóa án tích, 01 lần chưa được xóa án tích) nên lần phạm tội này là tái phạm.

Tuy nhiên, bị cáo có ý thức thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3] Xử lý vật chứng của vụ án: Toàn bộ số ma túy còn lại sau khi giám định, đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[4] Ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với hành vi bán ma túy của người phụ nữ tên Y đã bán ma túy cho bị cáo hiện nay đã bỏ địa phương đi nên Cơ quan điều tra chưa triệu tập ghi lời khai được nên chưa xử lý là đúng quy định.

Anh B không biết L cất giữ ma túy nên không truy tố anh B là đúng quy định của pháp luật.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Phi L phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1/ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Phi L 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 17/5/2019.

2/ Xử lý vật chứng: áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư được niêm phong, màu trắng, có ký hiệu vụ số 89 ngày 20/05/2019.

Vật chứng trên đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/8/2019.

3/ Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, nộp, giảm và quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Bị cáo L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh TG;
- VKSND TP.Mỹ Tho;
- Cơ quan cảnh sát điều tra-CA TP.MT;
- Chi cục THA DS;
- Trại giam;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu.

Võ Ngọc Hiếu